

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày: 26/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hòa

Ông Dương Xuân Thìn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **THỊNH T**, sinh năm 198x; Trú tại: Thôn T, xã B, huyện Đ, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thịnh S và bà Nguyễn Thị Q; Chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 30/8/2018, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/8/2019 (Chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 22/3/2016, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 16 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phạt tù cho hưởng án treo ngày 22/7/2017.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2020 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 197x

Trú tại: Thôn D, xã T, huyện M, thành phố H - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 19/11/2020, bị cáo Thịnh T một mình đi xe bus đến thôn Bầu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội mục đích tìm kiếm việc làm. Đến 06 giờ 19 phút cùng ngày, T đi bộ qua cổng nhà ông Nguyễn Văn K, sinh năm 193x (Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện Đ, thành phố H) thấy cổng nhà không khóa. T nhìn vào trong phát hiện 01 (một) chiếc xe đạp thể thao, màu sơn đỏ-đen, nhãn hiệu ALCOTT của chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1977 (Trú tại: Thôn D, xã T, huyện M, thành phố H) là con gái ông K để trong sân, không khóa, không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp xe đạp bán lấy tiền tiêu sài. T đi vào trong sân dắt chiếc xe đạp của chị L ra cổng rồi lên xe đi về hướng Thôn H, xã Kim C, huyện Đ, thành phố H. Khi đến quán nước của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 197x (Địa chỉ: Thôn H, xã Kim C, huyện Đ, thành phố H) T dừng xe, vào quán nước ngồi xem đánh cờ.

Khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, chị L đi ra sân nhà không thấy chiếc xe đạp nên T hành kiểm tra camera an ninh và phát hiện T trộm cắp xe đạp nên đi tìm. Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, chị L phát hiện T cùng chiếc xe đạp đang dựng tại quán nước của chị Tuyết nên gọi điện thoại báo cho anh trai là anh Nguyễn Duy Kh, sinh năm 197x (Trú tại: Thôn B, xã K, huyện , thành phố H) rồi đến Công an xã Kim Chung thuộc Công an huyện Đông Anh trình báo sự việc. Sau đó Công an xã Kim Chung đã mời T về trụ sở để làm việc.

Vật chứng tạm giữ :

- Cửa bị cáo Thịnh T: 01 (một) chiếc xe đạp thể thao, màu sơn: đỏ-đen, nhãn hiệu ALCOTT.

- Cửa chị Nguyễn Thị L: 01 (một) USB lưu trữ 02 đoạn video ghi nhận hình ảnh tại hiện trường vụ việc; 01 (một) hóa đơn bán hàng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 491/HĐĐGTS ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đông Anh, kết luận: 01 (một) chiếc xe đạp thể thao màu đỏ-đen, nhãn hiệu ALCOTT trị giá 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Thịnh T thành khẩn khai nhận hành vi chiếm đoạt chiếc xe đạp của chị L phù hợp tài liệu điều tra thu thập được.

Đối với chiếc xe đạp thể thao, màu sơn: đỏ-đen, nhãn hiệu ALCOTT tạm giữ của bị cáo T, kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị L. Ngày 08/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho chị L chiếc xe đạp trên.

Đối với chiếc USB lưu trữ 02 (hai) đoạn video ghi nhận hình ảnh tại hiện trường vụ việc, có giá trị chứng minh tội phạm và 01 hóa đơn mua xe đạp, chị L giao nộp và không đề nghị nhận lại chuyển Tòa để phục vụ công tác xét xử.

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, chị Nguyễn Thị L không có yêu cầu bị cáo T bồi thường về dân sự.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS-ĐA ngày 11/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Thịnh T về tội “Trộm cắp

tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Thịnh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị hại là chị Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Thịnh T mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với các bị cáo. Về dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không giải quyết. Đề nghị xử lý vật chứng và quyết định về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Thịnh T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, của những người làm chứng, Bản ảnh hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh trích xuất Camera, Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, Kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 19/11/2020, bị cáo Thịnh T đã có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe đạp thể thao, màu đỏ, nhãn hiệu ALCOTT của chị Nguyễn Thị L có trị giá là 3.200.000 đồng tại nhà ông Nguyễn Văn Kỷ ở thôn Bàu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Hành vi của bị cáo Thịnh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2018/HS-ST ngày 30/8/2018, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo Thịnh T 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/8/2019, chưa được xóa án

tích. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo Thịnh T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật, đúng người và đúng tội.

Nội dung điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm:

...

g. Tái phạm nguy hiểm.”

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Thịnh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm đã được xác định là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đối với bị cáo nên không được xác định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là người có công với nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên cho bị cáo được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có tiền án nên không được xác định là có nhân thân tốt.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự nhưng do tham lam tư lợi, bị cáo vẫn cố ý phạm tội, do vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự để răn đe đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm nói chung. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp, hoàn cảnh phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo nhất thời phạm tội nên cần xét xử bị cáo hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về phần dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị L đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu Tòa án giải quyết về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc usb lưu giữ đoạn video bị cáo T trộm cắp tài sản đã được trích xuất hình ảnh lưu giữ trong hồ sơ vụ án, 01 hóa đơn bán hàng chiếc xe đạp bị trộm cắp do chị L giao nộp, chị L không đề nghị nhận lại nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thịnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Thịnh T 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2020.

Căn cứ vào: Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí: Bị cáo Thịnh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Thi hành án hình sự;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)**

